

Số: 61/2024/QĐST- HNGĐ

Tam Đảo, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Phan Văn L, sinh năm 1996; nơi thường trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Phan Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Phan Văn L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Vũ Bảo N, sinh ngày 24/10/2016 và cháu Phan Vũ Bảo A, sinh ngày 29/9/2021. Chị Vũ Thị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phan Văn L số tiền là 1.000.000đồng/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi cháu N, cháu A đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thu T1 có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị Vũ Thị T và anh Phan Văn L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị T chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu số: 0001726 ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Chị Vũ Thị T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã Tam Quan;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

MÀU VĂN MÙI